

SẴN SÀNG CHINH PHỤC NHỮNG MỤC TIÊU CAO HƠN

CHUYÊN VIÊN PHÂN TÍCH

Bùi Thị Quỳnh Nga

ngabui@phs.vn

- Hoạt động sản xuất đã khôi phục sau bão, phù hợp với dự báo trong báo cáo PHS tháng trước, cho thấy những ảnh hưởng ngắn hạn đang dần qua đi. Ngành sản xuất đang phục hồi sức mạnh nhờ tăng trưởng về sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới.
- PHS vẫn duy trì triển vọng tích cực về những điểm sáng của Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất, thương mại và đầu tư nước ngoài trong bối cảnh kinh tế toàn cầu gặp nhiều thách thức. Chúng tôi kỳ vọng rằng các hoạt động sản xuất sẽ tiếp tục đà tăng trưởng trong quý IV, giúp Việt Nam đạt được mục tiêu GDP trên 6.5%. Điều này đòi hỏi các nỗ lực mạnh mẽ của phía Chính phủ trong việc giải ngân đầu tư công các tháng cuối năm.
- Các chính sách thuế với Trung Quốc nhiều khả năng sẽ được ông Trump ưu tiên khi lên nắm quyền, và PHS Research vẫn thiên về khả năng Việt Nam được hưởng lợi nhiều hơn ở cả mặt thương mại lẫn đầu tư khi ông Trump trong nhiệm kỳ trước có cái nhìn rất tốt với Việt Nam. Thêm vào đó, chính sách "ngoại giao cây tre" linh hoạt mà Chính phủ và Nhà nước Việt Nam đã duy trì qua nhiều thế hệ sẽ là các yếu tố nền tảng để nâng cấp quan hệ ngoại giao giữa hai quốc gia, tránh được các chính sách bất lợi trong thời kỳ Trump 2.0.

CPI tháng 10 tăng 0.33% so với tháng trước đến từ nhiều yếu tố, bao gồm giá lương thực, thực phẩm tiếp tục gia tăng do ảnh hưởng bởi mưa bão ở khu vực miền Bắc và miền Trung. Cùng với đó, giá xăng dầu trong nước cũng tăng theo đà tăng của giá dầu thế giới và giá nhà ở thuê "đắt đỏ" hơn. PHS vẫn duy trì quan điểm cho rằng lạm phát cả năm 2024 vẫn duy trì quanh ngưỡng 3.6-3.7%. Áp lực lạm phát có thể tăng cao hơn trong năm 2025 nhưng vẫn sẽ được Chính phủ kiểm soát chặt chẽ dưới 4%.

Doanh số bán lẻ tiếp tục tăng trong tháng 10 so với tháng trước với mức tăng 2.4% nhưng so với cùng kỳ năm trước chỉ tăng 7.1%. Tuy nhiên, lượng khách quốc tế đến Việt Nam trong tháng 10/2024 vẫn đang tăng cao, đạt 1.42 triệu lượt người, tăng 27.6% svck năm trước.

IIP Hoạt động sản xuất công nghiệp trong tháng 10 hồi phục trở lại sau khi bị gián đoạn trong ngắn hạn do cơn bão Yagi gây ra trong tháng 9. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 10 tăng 4% so với tháng trước và tăng 7% svck năm trước. Trong đó, đà tăng chủ yếu đến từ ngành chế biến, chế tạo với mức tăng 8.8% YoY. Chỉ số PMI cũng quay trở lại trên ngưỡng 50 điểm, đạt mức 51.2 điểm (so với mức 47.3 điểm của tháng 9) với sự cải thiện trong lượng đơn đặt hàng mới. Điều này hứa hẹn ngành sản xuất sẽ chứng kiến sự tăng trưởng vượt bậc vào cuối năm khi nhiều nhà sản xuất hoạt động trở lại với công suất tối đa.

Hoạt động xuất nhập khẩu cũng phục hồi mạnh mẽ trở lại sau bão Yagi. Kim ngạch xuất nhập khẩu trong tháng 10 tăng gần 5% so với tháng trước và tăng gần 12% svck năm trước, đạt gần 70 tỷ USD. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt gần 36 tỷ USD. Hoạt động xuất khẩu của Việt Nam được kỳ vọng sẽ ghi nhận được sự tăng trưởng tốt trong những tháng còn lại của năm 2024 nhờ các tín hiệu khả quan từ nhu cầu nhập khẩu và báo cáo PMI thể hiện đơn đặt hàng xuất khẩu mới tích cực. Tuy nhiên, những rủi ro thương mại trong năm 2025 cũng đang chực chờ và khó đoán khi vị tổng thống Donald Trump quay trở lại cương vị lãnh đạo nước Mỹ lần thứ 2.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) duy trì ở mức ổn định quanh 2.48 tỷ USD và vốn giải ngân FDI duy trì quanh 2.48 tỷ USD trong tháng 10. Điều này cho thấy các doanh nghiệp nước ngoài vẫn liên tục đổ vốn vào thị trường Việt Nam. Miễn là không có sự sụt giảm nhất định, nguồn vốn duy trì sự ổn định đã đủ cho thấy tiềm năng và khả năng hấp thụ vốn đầu tư nước ngoài của Việt Nam. Mối quan hệ của Việt Nam với phần còn lại của thế giới cũng đang ngày càng được định hướng mở rộng hơn nữa.

Chi đầu tư công Với mục tiêu phấn đấu tăng trưởng Quý 4 đạt 7.5% và cả năm 2024 đạt 7% - đây được xem là mức gần gấp đôi so với mức trung bình của ASEAN và thế giới, Việt Nam sẽ phải tập trung hơn nữa trong việc giải ngân đầu tư công trong phần còn lại của năm nay. Đây cũng sẽ là yếu tố giúp thúc đẩy được các hoạt động đầu tư tư nhân cũng như là các hoạt động tiêu dùng trong nước.

Bảng 1: Tình hình kinh tế Việt Nam

Chỉ số	ĐVT	2023A	May-24	Jun-24	Jul-24	Aug-24	Sep-24	Oct-24
GDP	%YoY	5.1		6.9			7.4	
CPI	%YoY	3.3	4.4	4.3	4.4	3.5	2.6	2.9
Bán lẻ	%YTD YoY	9.6	8.7	8.6	8.7	8.5	8.8	8.5
Xuất khẩu	%YoY	-4.5	15.1	17	19.6	15.9	11.1	10.8
Nhập khẩu	%YoY	-9.1	25.9	18.9	25.8	15.6	10	13.2
CCTM	Tỷ USD	28.3	-0.4	3.2	2.7	4.1	2.2	2.5
FDI thực hiện	Tỷ USD	23.2	2	2.6	1.7	1.6	3.2	2.2
IIP	%YTD YoY	1.5	6.8	7.7	8.5	8.6	8.6	8.3
PMI sản xuất		48.9	50.3	54.7	54.7	52.4	47.3	51.2

Nguồn: PHS tổng hợp